

Bù Đốp, ngày 30 tháng 3 năm 2021

Số: 37/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị M, sinh năm: 1992

Bị đơn: Anh Bùi Duy Th, sinh năm: 1989.

Cùng địa chỉ: Ấp T P, xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị M và anh Bùi Duy Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị M và anh Bùi Duy Th.

- *Về con chung:* Giao 01 (một) con chung tên Bùi Khánh Ng, sinh ngày 27/7/2014 cho anh Bùi Duy Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, tự lao động được; Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi về việc cấp dưỡng.

- Về tài sản, nợ chung: Chị M, anh Th tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị M tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B Đ ngày 05/3/2021 theo biên lai thu tạm ứng án phí số 022120;

Chi cục Thi hành án dân sự huyện B Đ trả lại cho chị M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- UBND xã Tân Thành;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Chúc